

IV. PHẨM BỐ THÍ (*DĀNAVAGGA*)

I. KINH BỐ THÍ THỨ NHẤT (*Paṭhamadānasutta*) (A. IV. 236)

31. Nay các Tỷ-kheo, có tám bố thí này. Thế nào là tám?

Vì có người đến nên bố thí; vì sợ hãi nên bố thí; vì nghĩ rằng: “Người ấy đã cho ta” nên bố thí; vì nghĩ rằng: “Người ấy sẽ cho ta” nên bố thí; vì nghĩ rằng: “Bố thí là tốt” nên bố thí; vì nghĩ rằng: “Ta nấu, những người này không nấu, thật ta không xứng đáng là người nấu lại không cho người không nấu” nên bố thí; vì nghĩ rằng: “Do ta cho bố thí này nên tiếng tốt được truyền đi” nên bố thí; vì trang nghiêm tâm, trang bị tâm nên bố thí.

Này các Tỷ-kheo, có tám bố thí này.

II. KINH BỐ THÍ THỨ HAI (*Dutiyadānasutta*) (A. IV. 236)

32. Tín, tàm và thiện thí,
Những pháp thiện sĩ cầu,
Đường này gọi thiện đạo,
Đường này đi thiên giới.

III. KINH CĂN BẢN ĐỂ BỐ THÍ (*Dānavatthusutta*) (A. IV. 236)

33. Nay các Tỷ-kheo, có tám căn bản để bố thí. Thế nào là tám?

Vì lòng dục nên bố thí; vì sân hận nên bố thí; vì ngu si nên bố thí; vì sợ hãi nên bố thí; vì nghĩ rằng: “Trước Tổ tiên đã bố thí, trước đã làm, ta không xứng đáng là người để truyền thống này bị bỏ phế” nên bố thí; vì nghĩ rằng: “Sau khi cho bố thí này, khi thân hoại mệnh chung, sẽ được sanh lên thiện thú, thiên giới, cõi đời này” nên bố thí; vì nghĩ rằng: “Khi ta bố thí, tâm được tịnh tín, do hân hoan, hỷ được sanh” nên bố thí; vì trang nghiêm tâm, trang bị tâm nên bố thí.

Này các Tỷ-kheo, có tám căn bản để bố thí này.

IV. KINH THỪA RUỘNG (*Khettasutta*) (A. IV. 237)

34. Nay các Tỷ-kheo, hạt giống được gieo vào thửa ruộng thành tựu tám chi phần này được xem là không có quả lớn, không có vị ngọt lớn, không phải là địa điểm tăng thịnh. Thế nào là thành tựu tám chi phần?

Này các Tỷ-kheo, ở đây, thửa ruộng lồi lên lõm xuống, đầy đá và sạn, đất mặn, không có bề sâu, không có chỗ nước chảy ra, không có chỗ nước chảy vào, không có nước chảy, không có bờ đê; như vậy, này các Tỷ-kheo, hạt giống

được gieo vào thửa ruộng thành tựu tám chi phần này được xem là không có quả lớn, không có vị ngọt lớn, không phải là địa điểm tăng thịnh.

Cũng vậy, này các Tỷ-kheo, bổ thí giữa những Sa-môn, Bà-la-môn thành tựu tám chi phần này, không có quả lớn, không có lợi ích lớn, không có rục rờ lớn, không có rung cảm lớn (*mahāvipphāram*). Thế nào là thành tựu tám chi phần?

Ở đây, này các Tỷ-kheo, các Sa-môn, các Bà-la-môn có tà kiến, tà tư duy, tà ngữ, tà nghiệp, tà mạng, tà tinh tấn, tà niệm, tà định; như vậy, này các Tỷ-kheo, bổ thí giữa những Sa-môn, Bà-la-môn thành tựu tám chi phần này, không có quả lớn, không lợi ích lớn, không có rục rờ lớn, không có rung cảm lớn.

Này các Tỷ-kheo, hạt giống được gieo vào thửa ruộng thành tựu tám chi phần này được xem là có quả lớn, có vị ngọt lớn, là địa điểm tăng thịnh. Thế nào là thành tựu tám chi phần?

Ở đây, này các Tỷ-kheo, thửa ruộng không lồi lên lõm xuống, không có đầy đá và sạn, không có đất mặn, có bề sâu, có chỗ nước chảy ra, có chỗ nước chảy vào, có nước chảy, có bờ đê; như vậy, này các Tỷ-kheo, hạt giống được gieo vào thửa ruộng thành tựu tám chi phần này, được xem là có quả lớn, có vị ngọt lớn, là địa điểm tăng thịnh.

Cũng vậy, này các Tỷ-kheo, bổ thí giữa những Sa-môn, Bà-la-môn thành tựu tám chi phần này, có quả lớn, lợi ích lớn, có rục rờ lớn, có rung cảm lớn. Thế nào là thành tựu tám chi phần?

Ở đây, này các Tỷ-kheo, các Sa-môn, các Bà-la-môn có chánh kiến, chánh tư duy, chánh ngữ, chánh nghiệp, chánh mạng, chánh tinh tấn, chánh niệm, chánh định; như vậy, này các Tỷ-kheo, bổ thí giữa những Sa-môn, Bà-la-môn thành tựu tám chi phần này, có quả lớn, lợi ích lớn, có rục rờ lớn, có rung cảm lớn.

Khi ruộng được đầy đủ,
Hạt giống gieo đầy đủ,
Khi mưa xuống đầy đủ,
Lúa gặt được đầy đủ,
Tai họa không có mặt,⁴³
Tăng trưởng được đầy đủ,
Rộng lớn được đầy đủ,
Kết quả được đầy đủ.
Cũng vậy sự bổ thí,
Giữa những người đủ giới,
Và vật liệu bổ thí,
Cũng được sắm đầy đủ,
Đưa đến sự đầy đủ,
Vì sở hành đầy đủ.

⁴³ *Anītisampadā. AA. IV. 124: Anītisampadā hotīti kīṭakimiādipāṇakaṭṭiyā abhāvo ekā sampadā hoti* (“Tai họa không có mặt” nghĩa là không có một, sâu... các cơn trùng).

Vậy ai muốn đầy đủ,
 Phải tự mình đầy đủ,
 Phục vụ người đủ tuệ,
 Như vậy thành công đủ.
 Đầy đủ trí và đức,⁴⁴
 Với tâm được đầy đủ,
 Làm nghiệp được đầy đủ,
 Lợi ích được đầy đủ.
 Như thật biết cuộc đời,
 Đạt được kiến đầy đủ,
 Đường đầy đủ⁴⁵ đi đến,
 Tiến đến ý đầy đủ,
 Vứt bỏ mọi cấu uế,
 Đạt Niết-bàn cụ túc,
 Giải thoát mọi khổ đau,
 Túc đầy đủ vẹn toàn.

V. KINH THỌ SANH DO BỐ THÍ (*Dānūpapattisutta*) (A. IV. 239)

35. Nay các Tỷ-kheo, có tám thọ sanh do bố thí. Thế nào là tám?

Ở đây, nay các Tỷ-kheo, có người bố thí cho Sa-môn hay Bà-la-môn với đồ ăn, đồ uống, vải mặc, xe cộ, vòng hoa, hương, dầu thoa, đồ nằm, trú xứ, đèn đuốc. Người ấy bố thí và mong hưởng quả. Thấy các Sát-đế-lỵ đại phú hay các Bà-la-môn đại phú, hay các gia chủ đại phú, sung túc, đầy đủ, thọ hưởng năm dục trưởng dưỡng, người ấy suy nghĩ như sau: “Mong rằng, sau khi thân hoại mệnh chung, được sanh cộng trú với Sát-đế-lỵ đại phú, hay với Bà-la-môn đại phú, hay với gia chủ đại phú.” Người ấy móng tâm như vậy,⁴⁶ trú tâm như vậy, tu tâm như vậy, tâm người ấy hướng đến hạ liệt, không tu tập hướng thượng, sau khi thân hoại mệnh chung, được sanh cộng trú với Sát-đế-lỵ đại phú, hay với Bà-la-môn đại phú, hay với gia chủ đại phú. Ta nói rằng: “Người ấy là người giữ giới, không phải là người hành ác giới.” Nay các Tỷ-kheo, người giữ giới thành công, vì tâm hướng đến thanh tịnh.

Ở đây, nay các Tỷ-kheo, có người bố thí cho Sa-môn hay Bà-la-môn với đồ ăn, đồ uống, vải mặc, xe cộ, vòng hoa, hương, dầu thoa, đồ nằm, trú xứ, đèn đuốc. Người ấy bố thí và mong hưởng quả. Nghe rằng: “Bốn Thiên Vương thiên sống lâu, có dung sắc, được nhiều an lạc”, người ấy suy nghĩ như sau: “Mong rằng khi thân hoại mệnh chung, được sanh cộng trú với chư thiên ở cõi trời Bốn Thiên Vương.” Người ấy móng tâm như vậy, trú tâm như vậy, tu tâm như vậy, tâm người ấy hướng đến hạ liệt, không tu tập hướng thượng, sau

⁴⁴ Ba minh và 15 đức hạnh.

⁴⁵ Con đường Dự lưu đưa đến A-la-hán quả.

⁴⁶ *So tam cittam dahati, tam cittam adhiṭṭhāti, tam cittam bhāveti.*

khi thân hoại mệnh chung, được sanh cộng trú với chư Thiên ở cõi Bốn Thiên Vương. Ta nói rằng: “Người ấy là người giữ giới, không phải là người ác giới.” Nay các Tỷ-kheo, người giữ giới thành công, vì tâm hướng đến thanh tịnh. Ở đây, này các Tỷ-kheo, có người bố thí cho Sa-môn hay Bà-la-môn với đồ ăn, đồ uống, vải mặc, xe cộ, vòng hoa, hương, dầu thoa, đồ nằm, trú xứ, đèn đuốc. Người ấy bố thí và mong hưởng quả. Nghe rằng: “Chư thiên ở cõi trời Ba Mươi Ba... chư thiên ở cõi Dạ-ma thiên... chư thiên ở cõi Đâu-suất thiên... chư thiên ở cõi Hóa Lạc thiên... chư thiên ở cõi Tha Hóa Tự Tại thiên sống lâu, có dung sắc, được nhiều an lạc”, người ấy suy nghĩ như sau: “Mong rằng khi thân hoại mệnh chung, được sanh cộng trú với chư thiên ở cõi Tha Hóa Tự Tại thiên.” Người ấy móng tâm như vậy, trú tâm như vậy, tu tâm như vậy, tâm người ấy hướng đến hạ liệt, không tu tập hướng thượng, sau khi thân hoại mệnh chung, được sanh cộng trú với chư thiên ở cõi Tha Hóa Tự Tại thiên. Ta nói rằng: “Người ấy là người giữ giới, không phải là người hành ác giới.” Nay các Tỷ-kheo, người giữ giới thành công, vì tâm hướng đến thanh tịnh.

Ở đây, này các Tỷ-kheo, có người bố thí cho Sa-môn, Bà-la-môn với đồ ăn, đồ uống... Nghe rằng: “Chư thiên ở Phạm Chúng thiên sống lâu, có dung sắc, được nhiều an lạc”, người ấy suy nghĩ như sau... Ta nói rằng: “Người ấy là người giữ giới, không phải là người hành ác giới, là người ly tham, không phải là người có tham.” Nay các Tỷ-kheo, người giữ giới thành công, vì tâm hướng đến ly tham. Nay các Tỷ-kheo, tám pháp này là tám pháp thọ sanh do bố thí.

VI. KINH PHƯỚC NGHIỆP SỰ (*Puññakiriyavattusutta*) (A. IV. 241)

36. Nay các Tỷ-kheo, có ba căn bản làm phước. Thế nào là ba? Căn bản làm phước do bố thí, căn bản làm phước do giới đức, căn bản làm phước do tu tập.

Ở đây, này các Tỷ-kheo, có hạng người căn bản làm phước do bố thí trên một quy mô nhỏ, căn bản làm phước do giới đức trên một quy mô nhỏ, không đạt được căn bản làm phước do tu tập. Người ấy, sau khi thân hoại mệnh chung, sanh làm người không may mắn (*manussadobhagyaṃ*).

Ở đây, này các Tỷ-kheo, có hạng người căn bản làm phước do bố thí trên một quy mô vừa, căn bản làm phước do giới đức trên một quy mô vừa, không đạt được căn bản làm phước do tu tập. Người ấy, sau khi thân hoại mệnh chung, được sanh làm người có may mắn (*manussasobhagyaṃ*).

Ở đây, này các Tỷ-kheo, có hạng người căn bản làm phước do bố thí trên một quy mô to lớn, căn bản làm phước do giới đức trên một quy mô to lớn, không đạt được căn bản làm phước do tu tập. Người ấy, sau khi thân hoại mệnh chung, được sanh cộng trú với Bốn Thiên Vương thiên. Tại đây, này các Tỷ-kheo, Bốn Thiên Vương sau khi làm thật nhiều căn bản phước nghiệp do bố thí, sau khi làm thật nhiều căn bản phước nghiệp do giới đức, vượt qua chư thiên ở Bốn Thiên Vương trên mười điểm: Tuổi thọ chư thiên, dung sắc chư thiên, an lạc chư thiên, danh tiếng chư thiên, tăng thượng lực chư thiên, thiên sắc, thiên thanh, thiên hương, thiên vị, thiên xúc.

Ở đây, này các Tỷ-kheo, có hạng người căn bản làm phước do bố thí trên một quy mô to lớn, căn bản làm phước do giới đức trên một quy mô to lớn, nhưng không đạt được căn bản làm phước do tu tập. Người ấy, sau khi thân hoại mệnh chung, được sanh cộng trú với chư thiên ở Tam Thập Tam thiên. Tại đây, này các Tỷ-kheo, Thiên chủ Sakka sau khi làm thật nhiều căn bản phước nghiệp do bố thí, sau khi làm thật nhiều căn bản phước nghiệp do giới đức, vượt qua chư thiên ở Tāvātimsa trên mười điểm: Tuổi thọ chư thiên... thiên vị, thiên xúc.

Ở đây, này các Tỷ-kheo, có hạng người căn bản làm phước do bố thí trên một quy mô to lớn, căn bản làm phước do giới đức trên một quy mô to lớn, nhưng không đạt được căn bản làm phước do tu tập. Người ấy, sau khi thân hoại mệnh chung, được sanh cộng trú với chư thiên ở Yāmā thiên. Tại đây, này các Tỷ-kheo, thiên tử Suyāma sau khi làm thật nhiều căn bản phước nghiệp do bố thí, sau khi làm thật nhiều căn bản phước nghiệp do giới đức, vượt qua chư thiên ở Yāmā trên mười điểm: Tuổi thọ chư thiên... thiên vị, thiên xúc.

Ở đây, này các Tỷ-kheo, có hạng người căn bản làm phước do bố thí trên một quy mô to lớn, căn bản làm phước do giới đức trên một quy mô to lớn, nhưng không đạt được căn bản làm phước do tu tập. Người ấy, sau khi thân hoại mệnh chung, được sanh cộng trú với chư thiên ở Tusita. Tại đây, này các Tỷ-kheo, thiên tử Santusita, sau khi làm thật nhiều căn bản phước nghiệp do bố thí, sau khi làm thật nhiều căn bản phước nghiệp do giới đức, vượt qua chư thiên ở Tusita trên mười điểm: Tuổi thọ chư thiên... thiên vị, thiên xúc.

Ở đây, này các Tỷ-kheo, có hạng người căn bản làm phước do bố thí trên một quy mô to lớn, căn bản làm phước do giới đức trên một quy mô to lớn, nhưng không đạt được căn bản làm phước do tu tập. Người ấy, sau khi thân hoại mệnh chung, được sanh cộng trú với chư thiên ở Nimmānaratī (Hóa Lạc). Tại đây, này các Tỷ-kheo, thiên tử Sunimmita, sau khi làm thật nhiều căn bản phước nghiệp do bố thí, sau khi làm thật nhiều căn bản phước nghiệp do giới đức, vượt qua chư thiên ở Nimmānaratī trên mười điểm: Tuổi thọ chư thiên... thiên vị, thiên xúc.

Ở đây, này các Tỷ-kheo, có hạng người căn bản làm phước do bố thí trên một quy mô to lớn, căn bản làm phước do giới đức trên một quy mô to lớn, nhưng không đạt được căn bản làm phước do tu tập. Người ấy, sau khi thân hoại mệnh chung, được sanh cộng trú với chư thiên ở Paranimmitavasavattī (Tha Hóa Tự Tại). Tại đây, này các Tỷ-kheo, thiên tử Vasavattī, sau khi làm thật nhiều căn bản phước nghiệp do bố thí, sau khi làm thật nhiều căn bản phước nghiệp do giới đức, vượt qua chư thiên ở Paranimmitavasavattī trên mười điểm: Tuổi thọ chư thiên, dung sắc chư thiên, an lạc chư thiên, danh tiếng chư thiên, tăng thượng lực chư thiên, thiên sắc, thiên thanh, thiên hương, thiên vị, thiên xúc.

Này các Tỷ-kheo, có ba căn bản phước nghiệp này.

VII. KINH CÚNG DƯỜNG BẠC CHÂN NHÂN**(*Sappurisdānasutta*)**⁴⁷ (A. IV. 243)

37. Nay các Tỷ-kheo, có tám bổ thí này của bậc chân nhân. Thế nào là tám? Cho vật trong sạch; cho vật thù diệu; cho đúng thời; cho vật thích ứng; cho với sự cần thận; cho liên tục; tâm cho được tịnh tín; sau khi cho được hoan hỷ.

Này các Tỷ-kheo, có tám bổ thí này của bậc chân nhân.

Trong sạch và thù diệu,
Đúng thời và thích ứng,
Đồ uống và đồ ăn,
Luôn luôn làm bổ thí,
Trong các ruộng tốt lành,
Sống theo đời Phạm hạnh.
Không có gì hối tiếc,
Bổ thí nhiều tài vật,
Những bổ thí như vậy,
Được bậc trí tán thán,
Bậc trí thí như vậy,
Với tâm tín, giải thoát,
Không hại, tâm an lạc,
Bậc trí sanh ở đời.

VIII. KINH BẠC CHÂN NHÂN (*Sappurisasutta*)⁴⁸ (A. IV. 244)

38. Nay các Tỷ-kheo, bậc chân nhân sinh ra trong gia đình nào, đem lại lợi ích, hạnh phúc, an lạc cho nhiều người: Đem lại lợi ích, hạnh phúc, an lạc cho cha mẹ; đem lại lợi ích, hạnh phúc, an lạc cho vợ con; đem lại lợi ích, hạnh phúc, an lạc cho người phục vụ, người làm công; đem lại lợi ích, hạnh phúc, an lạc cho bạn bè thân hữu; đem lại lợi ích, hạnh phúc, an lạc cho các hương linh đã mất; đem lại lợi ích, hạnh phúc, an lạc cho vua chúa; đem lại lợi ích, hạnh phúc, an lạc cho chư thiên; đem lại lợi ích, hạnh phúc, an lạc cho Sa-môn, Bà-la-môn.

Ví như, nay các Tỷ-kheo, một cơn mưa lớn làm cho các loại mùa màng đều thành tựu đầy đủ, đem lại lợi ích, hạnh phúc, an lạc cho nhiều người. Cũng vậy, nay các Tỷ-kheo, bậc chân nhân sinh ra trong gia đình nào, đem lại lợi ích, hạnh phúc, an lạc cho nhiều người: Đem lại lợi ích, hạnh phúc, an lạc cho cha mẹ; đem lại lợi ích, hạnh phúc, an lạc cho vợ con; đem lại lợi ích, hạnh phúc, an lạc cho người phục vụ, người làm công; đem lại lợi ích, hạnh phúc, an lạc cho bạn bè thân hữu; đem lại lợi ích, hạnh phúc, an lạc cho các hương linh đã mất; đem lại lợi ích, hạnh phúc, an lạc cho vua chúa; đem lại lợi ích, hạnh phúc, an lạc cho chư thiên; đem lại lợi ích, hạnh phúc, an lạc cho Sa-môn, Bà-la-môn.

⁴⁷ Tên kinh này và kinh kế tiếp trong bản tiếng Anh của PTS dịch: *The Worthy Man*, nghĩa là *Bậc Chân nhân*. Tham chiếu: *Tăng*. 增 (T.02. 0125.42.9. 0755b18).

⁴⁸ Tham chiếu: *Thất xứ tam quán kinh* 七處三觀經 (T.02. 0150A.13. 0877c25).

Vì lợi ích nhiều người,
Bậc trí sống gia đình,
Không mệt mỗi ngày đêm,
Cúng dường thật đúng pháp,
Mẹ cha và Tổ tiên,
Nhớ ngày trước đã làm,
Đổi xuất gia, không nhà,
Kính lễ bậc Phạm hạnh.
Tin vững trú, cúng dường,
Biến pháp, khéo xử sự,
Là người đem lợi ích,
Cho vua, cho chư thiên,
Là người đem lợi ích,
Cho bà con, bè bạn,
Là người đem lợi ích,
Cho tất cả mọi người,
Khéo an trú Diệu pháp,
Nhiếp xan tham, cầu uế,
Hưởng cuộc đời hạnh phúc.

IX. KINH NGUỒN NƯỚC CÔNG ĐỨC (*Abhisandasutta*) (A. IV. 245)

39. Nay các Tỷ-kheo, có tám nguồn nước công đức này, là nguồn nước thiện, món ăn cho an lạc, làm nhân sanh thiên, quả dị thực an lạc, đưa đến cõi trời, dẫn đến khả ái, khả hỷ, khả ý, hạnh phúc, an lạc. Thế nào là tám?

Ở đây, nay các Tỷ-kheo, vị Thánh đệ tử quy y Phật. Nay các Tỷ-kheo, đây là nguồn nước công đức thứ nhất, là nguồn nước thiện... hạnh phúc, an lạc.

Lại nữa, nay các Tỷ-kheo, vị Thánh đệ tử quy y Pháp. Nay các Tỷ-kheo, đây là nguồn nước công đức thứ hai, là nguồn nước thiện... hạnh phúc, an lạc.

Lại nữa, nay các Tỷ-kheo, vị Thánh đệ tử quy y Tăng. Nay các Tỷ-kheo, đây là nguồn nước công đức thứ ba, là nguồn nước thiện... hạnh phúc, an lạc.

Nay các Tỷ-kheo, có năm bố thí này, là đại bố thí, được biết là tối sơ, được biết là lâu ngày, được biết là truyền thống cổ xưa, trước không tạp loạn, hiện tại không tạp loạn, tương lai không tạp loạn, không bị những Sa-môn, những Bà-la-môn có trí khinh thường. Thế nào là năm?

Ở đây, nay các Tỷ-kheo, vị Thánh đệ tử đoạn tận sát sanh, từ bỏ sát sanh. Nay các Tỷ-kheo, vị Thánh đệ tử từ bỏ sát sanh, đem cho sự không sợ hãi cho vô lượng chúng sanh, đem cho sự không hận thù cho vô lượng chúng sanh, đem cho sự không hại cho vô lượng chúng sanh; sau khi cho vô lượng chúng sanh sự không sợ hãi, sự không hận thù, sự không hại, vị ấy sẽ được san sẻ vô lượng sự không sợ hãi, sự không hận thù, sự không hại. Nay các Tỷ-kheo, đây là bố thí thứ nhất, là đại bố thí, được biết là tối sơ, được biết là lâu ngày... không bị

những Sa-môn, những Bà-la-môn có trí khinh thường. Đây các Tỷ-kheo, đây là nguồn nước công đức thứ tư, là nguồn nước thiện... dẫn đến khả ái, khả hỷ, khả ý, hạnh phúc, an lạc.

Lại nữa, đây các Tỷ-kheo, vị Thánh đệ tử đoạn tận lấy của không cho, từ bỏ lấy của không cho... đoạn tận tà hạnh trong các dục, từ bỏ tà hạnh trong các dục... đoạn tận nói láo, từ bỏ nói láo... đoạn tận đắm say rượu men rượu nẫu, từ bỏ đắm say rượu men rượu nẫu. Đây các Tỷ-kheo, vị Thánh đệ tử đoạn tận đắm say rượu men rượu nẫu, từ bỏ đắm say rượu men rượu nẫu, đem cho sự không sợ hãi cho vô lượng chúng sanh, đem cho sự không hận thù cho vô lượng chúng sanh, đem cho sự không hại cho vô lượng chúng sanh; sau khi cho vô lượng chúng sanh sự không sợ hãi, sự không hận thù, sự không hại, vị ấy được san sẻ vô lượng sự không sợ hãi, sự không hận thù, sự không hại. Đây các Tỷ-kheo, đây là bồ thí thứ năm, là đại bồ thí, được biết là tối sơ, được biết là lâu ngày... không bị những Sa-môn, những Bà-la-môn có trí khinh thường. Đây các Tỷ-kheo, đây là nguồn nước công đức thứ tám, là nguồn nước thiện... dẫn đến khả ái, khả hỷ, khả ý, hạnh phúc, an lạc.

Này các Tỷ-kheo, có tám nguồn nước công đức này, là nguồn nước thiện, món ăn cho an lạc, làm nhân sanh thiện, quả dị thực an lạc, đưa đến cõi trời, dẫn đến khả ái, khả hỷ, khả ý, hạnh phúc, an lạc.

X. KINH QUẢ DỊ THỰC CỦA HÀNH ĐỘNG ÁC **(*Duccaritavipākasutta*)**⁴⁹ (A. IV. 247)

40. Đây các Tỷ-kheo, sát sanh được thực hiện, được tu tập, được làm cho sung mãn, đưa đến địa ngục, đưa đến loài bàng sanh, đưa đến cõi ngạ quỷ. Quả dị thực (*sabbalahuso*) hết sức nhẹ của sát sanh là bị làm người với tuổi thọ ngắn.

Này các Tỷ-kheo, lấy của không cho được thực hiện, được tu tập, được làm cho sung mãn, đưa đến địa ngục, đưa đến loài bàng sanh, đưa đến cõi ngạ quỷ. Quả dị thực hết sức nhẹ của lấy của không cho là bị làm người với sự tôn hại tài sản.

Này các Tỷ-kheo, tà hạnh trong các dục được thực hiện, được tu tập, được làm cho sung mãn, đưa đến địa ngục, đưa đến loài bàng sanh, đưa đến cõi ngạ quỷ. Quả dị thực hết sức nhẹ của tà hạnh trong các dục là bị làm người với sự oán thù của kẻ địch.

Này các Tỷ-kheo, nói láo được thực hiện, được tu tập, được làm cho sung mãn, đưa đến địa ngục, đưa đến loài bàng sanh, đưa đến cõi ngạ quỷ. Quả dị thực hết sức nhẹ của nói láo là làm người bị vu cáo không đúng sự thật.

Này các Tỷ-kheo, nói hai lưỡi được thực hiện, được tu tập, được làm cho sung mãn, đưa đến địa ngục, đưa đến loài bàng sanh, đưa đến cõi ngạ quỷ. Quả dị thực hết sức nhẹ của nói hai lưỡi là bị làm người với bạn bè bị đổ vỡ.

Này các Tỷ-kheo, nói ác khẩu được thực hiện, được tu tập, được làm cho

⁴⁹ Bản tiếng Anh của PTS: *Very Trifling*, nghĩa là *Hết sức nhẹ*.

sung mãn, đưa đến địa ngục, đưa đến loài bàng sanh, đưa đến cõi ngã quý. Quả dị thực hết sức nhẹ của nói ác khẩu là được làm người và bị nghe những tiếng không khả ý.

Này các Tỷ-kheo, nói lời phù phiếm được thực hiện, được tu tập, được làm cho sung mãn, đưa đến địa ngục, đưa đến loài bàng sanh, đưa đến cõi ngã quý. Quả dị thực hết sức nhẹ của nói lời phù phiếm là được làm người và bị nghe những lời khó chấp nhận.

Này các Tỷ-kheo, uống rượu men rượu nấu được thực hiện, được tu tập, được làm cho sung mãn, đưa đến địa ngục, đưa đến loài bàng sanh, đưa đến cõi ngã quý. Quả dị thực hết sức nhẹ của uống rượu men rượu nấu là bị làm người với tâm điên loạn.

